TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH N ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 08 /2019/HS-ST Ngày 29-01-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH N ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh N Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh N Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh N Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh năm 1998 tại xã Hải Phúc; nơi cư trú: Xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa lớp 7/12; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 24/01/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2018 đến ngày 10/12/2018 thì chuyển tạm giam cho đến nay "có mặt".

- Bị hại: Anh Mai Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 7, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh N Định "vắng mặt".

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981; địa chỉ: TDP Lâm Quý, thị trấn Qu, huyện G, tỉnh N "vắng mặt".

2. Anh Đinh Văn B, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm 8, xã Hải V, huyện H, tỉnh N "vắng mặt".

3. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 15, xã Giao Y, huyện G, tỉnh N "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/11/2018, Phạm Văn N đi bộ theo trục đường liên xã Hải N – Hải V. Khi đi đến cửa hàng quần áo của anh Mai Văn D ở xóm 7, xã Hải Vân phát hiện thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 18K1-182.50 của anh D dựng trước cửa hàng, không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa cắm ở ổ khóa điện, không có người trông coi, N nảy sinh ý định trộm cắp. N đi đến chỗ dựng xe, mở ổ khóa điện, nổ xe máy rồi tẩu thoát. Sáng ngày 27/11/2018, N điều khiển chiếc xe mô tô trên đến cầu Lạc Quần, huyện Xuân Trường, dùng tay bẻ BKS vất xuống sông rồi đi xe sang thị trấn Quất Lâm chơi điện tử. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N đến quán Internet của chị Nguyễn Thị M ở xã Giao Yến tiếp tục chơi điện tử. Tại đây, N đã lấy chiếc điện thoại Huawei 3i, vỏ màu đen của chị My, bán được 700.000 đồng rồi ăn tiêu hết. Ngày 05/12/2018, N đến nhà nghỉ "Hiển Vinh" do anh Nguyễn Văn V làm chủ để thuê phòng nghỉ. Do không có tiền trả nên N để lại chiếc xe mô tô đã trộm cắp của anh D lại.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Văn N đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 07/12/2018, N bị bắt theo Quyết định truy nã và khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận số 36/KL-HĐĐG ngày 03/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Tại thời điểm định giá, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 18K1-182.50 có giá 15.000.000 đồng.

Cáo trạng số 09/CT-VKS HH ngày 17/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 09/CT-VKS HH ngày 17/01/2019, cụ thể: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn N; xử phạt Phạm Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2018.

Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo không có đề nghị thỉnh cầu gì với Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù lời với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 26/11/2018, lợi dụng sơ hở của anh Mai Văn D ở xóm 7, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh N Định, Phạm Văn N đã lấy đi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18K1-182.50 trị giá 15.000.000đ. Sau khi phạm tội N bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi của bị cáo bằng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn N là người có nhân thân xấu, ngày 09/4/2015 đã bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo tuổi còn trẻ có sức khỏe nhưng lại lười lao động, thường thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi hành vi bị phát giác bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra phát giác tội phạm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần áp dụng hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định , cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 18K1-182.50, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho người bị hại là anh Mai Văn D, sau khi nhận được tài sản anh D không đề nghị gì về phần dân sự và người làm chứng là anh Nguyễn Văn Vinh không có yêu cầu gì về số tiền bị cáo N thuê phòng nghỉ của anh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei 3i của chị Nguyễn Thị M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Phạm Văn N 18(mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo: 07 bản;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã Hải Phúc : 01 bản ;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản.
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng